STT hộ	STT nhân khẩu	Họ và tên (chủ hộ và các thành viên)	Địa chỉ		Quan hệ với chủ hộ	Ngày sinh			CMND/CCCD /MĐD	Giới tính	Chiều cao (cm-trẻ dưới 16 tuổi)	Cân nặng (kg- trẻ dưới 10 tuổi)	Tình trạng đi học	Cấp học	Trình độ văn hóa	Trình độ đào tạo	BHYT	Sử dụng Internet	BTXH hàng tháng	Người từ 15 tuổi trở lên				Người bị bệnh hiểm nghèo	Mức điểm		Mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản												Nguyên nhân nghèo							Ghi ch
			Số nhà	Khóm, ấp		N	T	NS												Việc làm	Loại việc làm	Việc làm công ăn lương	Đang hưởng lương hưu/BTXH/NCC		B1	B2	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Không có đất sản xuất	Không có vốn	Không có lao động	Không có công cụ, phương tiện SX	Không biết làm ăn	Không có kỹ năng LĐSX	Có người ốm đau, bệnh	
	357	Bùi Phước Tấn			5	2	6	2,005	089205022023	1	142		1	4	4	3	1	1	2				2																									
	358	Bùi Phước Thịnh			5	31	3	2,012	089212010461	1	157		1	2	2	1	1	1	2				2																									
	359	Bùi Lưu Công Văn			5	19	4	2,012	089212002236	1	120	21	1	2	2	1	1	1	2				2																									
107	360	Trịnh Thị Cáng	28B Tổ 131	ĐT 8	1	15	5	1,950	089150002539	2	120	21	2	2	2	1	1	2	2	1	4		2		160	20	x			x											x				x		CN
	361	Võ Thị Huê			8	15	6	1,949	089149004248	2			2	2	2	1	1	2	2	2			2																									
108	362	Nguyễn Văn Thu	181/8B Tổ 126	ĐT 8	2	15	10	1,963	089063001964	1			2	2	2	2	2		2	3			2		165	20				x				x											x		CN
	363	Nguyễn Thị Tuyết Trinh			3	16	7	1,991	089191010945	2			2	3	3	3	1		2				2																									
	364	Nguyễn Huy Thanh			5	26	2	2,012	089212005670	1			1	1	1	1	1		2				2																									
109	365	Lâm Văn Tuấn	31L6, tổ 160	ĐT 9	1	5	2	1965	089067002335	1	120	22	2	3	3	3	1		2	3			2		175	20	x	x													x		x		x		CN
	366	Lê Thị Thảo			2	12	6	1965	089165015088	2			2	2	2	2	1		2	1	4	3	2																									
110	367	Dương Thị Ánh Lan	99/17, tổ 144	ĐT 9	1	26	10	1968	089168015155	2			2	3	3	3	1	1	2	1	4	3	2		175	20				x			x										x			CN
	368	Dương Thị Minh Mẫn			3	27	1	1998	089198003122	2			2	4	4	4	1	1	2	1	4	3	2																									
111	369	Nguyễn Thanh Đức	7L8, tổ 160	ĐT 9	1	20	1	1,987	089087003576	1			2	2	2	2	1	1	2	1	3	2	2		160	20				x				x										x		CN
	370	Trần Thị Tuyết Nhung			2	18	6	1,989	089189004345	2			2	2	2	2	1	1	2	1	3	2	2																									
	371	Nguyễn Thanh Quý			3	17	7	2,007	089207008894	1			1	3	3	2	1	1	2				2																									
	372	Nguyễn Thanh Đạt			3	12	5	2,016	089216009232	1	146		1				1	1	2				2																									
112	373	Nguyễn Thị Huệ	TT, tổ 159	ĐT 9	1	11	11	1,949	091149001903	2	106	14	2	2	2	2	1	2	2	3			2		165	20		x		x													x		CN
	374	Lê Văn Toàn			5	17	9	2,000	089200006693	1			2	2	2	2	1	1	2	1	3	2	2																									
	375	Nguyễn Lê Trí			5	9	9	2,014		1			1	2	2	2	1	2	2				2																									
113	376	Nguyễn Thị Cúc	9L6, Tổ 160	ĐT 9	1			1,953	089153012997	2	157		2	2	2	2	1		2	1	3	2	2		160	20	x			x													x		CN
	377	Nguyễn Minh Trí			6	9	9	2,009	089214005455	1			1	7	7		1		2				2																									
114	378	Nguyễn Thị Vân	1050/18, tổ 145	ĐT 9	2	18	11	1,958	020893501	2			2	2	2	2	1		1				2		165	20				x				x											x	CN
	379	Sơn Văn Khải			3	3	7	1,983	089083033987	1			2	2	2	2	1		2	1	3	2	2																									
	380	Trần Thị Hùng Nguyên			8	16	12	1,985	089185011618	2			2	2	2	2	1		2	1	3	2	2																									
	381	Sơn Quý Tình			6	17	3	2,009	089209024671	1			1	7	7		1		2				2																									
115	382	Lê Thị Thu Vân	TT, tổ 160	ĐT 9	1	26	6	1980	089180101780	2	134		2	2	2	2	1	1	2	1	3	2	2		160	20				x		x											x		CN
	383	Nguyễn Văn Cương			2	28	11	1969	087069007813	1			2	3	3	3	1	1	2	1	3	2	2																									
	384	Nguyễn Anh Duy			3	12	10	2001	089201008518	1			2	3	3	3	1	1	2	1	3	2	2																									
	385	Nguyễn Tuấn Anh			3	12	1	2005	089205020592	1			1	3	3	2	1	1	2	1	3	2	2																									
	386	Nguyễn Phúc Lộc			3	20	3	2007	089207022519	1	157		1	3	3	2	1	1	2	1	3	2	2																									

STT hộ	STT nhân khẩu	Họ và tên (chủ hộ và các thành viên)	Địa chỉ		Quan hệ với chủ hộ	Ngày sinh			CMND/CCCD /MĐD	Giới tính	Chiều cao (cm-trẻ dưới 16 tuổi)	Cân nặng (kg- trẻ dưới 10 tuổi)	Tình trạng đi học	Cấp học	Trình độ văn hóa	Trình độ đào tạo	BHYT	Sử dụng Internet	BTXH hàng tháng	Người từ 15 tuổi trở lên				Người bị bệnh hiểm nghèo	Mức điểm		Mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản												Nguyên nhân nghèo							Ghi ch
			Số nhà	Khóm, ấp		N	T	NS												Việc làm	Loại việc làm	Việc làm công ăn lương	Đang hưởng lương hưu/BTXH/NCC		B1	B2	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Không có đất sản xuất	Không có vốn	Không có lao động	Không có công cụ, phương tiện SX	Không biết làm ăn	Không có kỹ năng LDSX	Có người ốm đau, bệnh	
	387	Nguyễn Mộng Tuyền			3	10	8	2016	089316018336	2	147						1		2				2																								
116	388	**Huỳnh Văn Hón**	**38L5, tổ 158**	**ĐT 9**	**1**	**25**	**5**	**1,950**	**089050003559**	**1**	**99**	**14**	**2**	**3**	**3**	**3**	**1**		**2**	**3**			**2**		**175**	**20**				x							x			x				x	CN
117	389	**Lý Cẩm Xồi**	**36L5, tổ 155**	**ĐT 9**	**1**	**1**	**1**	**1,949**	**089049007802**	**1**			**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**2**	**2**	**3**			**2**		**165**	**20**	x			x													x	x	CN
	390	Nguyễn Thị Mạnh			2	1	1	1,947	089147008366	2			2	2	2	2	1	2	2	3			2																								
	391	Lý Thị Cẩm Nhung			3	7	1	1,977	089177003436	2			2	2	2	2	1	1	2	1	4	3	2																								
	392	Lý Thị Diễm			3	1	1	1,979	089179003102	2			2	2	2	2	1	1	2				2																								
	393	Lê Thị Ngọc Nhi			6	6	3	2,002	089302001929	2			1	8	8	4	1	1	2				2																								
	394	Lý Thị Mỹ Xuyên			6	27	12	2,004	089304004923	2			1	4	4	3	1	1	2				2																								
118	395	**Trần Thị Tẩm**	**36L5, tổ 158**	**ĐT 9**	**1**	**10**	**11**	**1952**	**089152003911**	**2**			**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**2**	**2**	**3**			**2**		**150**	**20**	x			x													x	x	CN
	396	Trần Kim Luyến			3	10	12	1986	089186011330	2			2	2	2	2	1	1	2	1	3	2	2																								
	397	Võ Trần Thanh Vũ			6	8	11	2004	089204016547	1			1	4	4	2	1	1	2				2																								
	398	Võ Trần Phước Duy			6	12	9	2008	089208007445	1			1	3	3	2	1	1	2				2																								
119	399	**Trần Thị Diệu Hiền**	**B1, tổ 159**	**ĐT 9**	**1**	**25**	**1**	**1,982**	**089182006491**	**2**			**2**	**2**	**2**	**1**	**1**	**1**	**2**	**1**	**3**	**2**	**2**		**160**	**20**	x			x													x		CN
	400	Lê Hữu Nghĩa			2	23	1	1,987	089087014591	1			2	2	2	1	1	1	2	1	3	2	2																								
	401	Lê Thị Hồng Đào			3	23	11	2,007	089307017703	2			1	3	3	1	1	1	2	4			2																								
	402	Lê Thị Hồng Gấm			3	29	5	2,009	089309012619	2	146		1	3	3	1	1	1	2	4			2																								
	403	Lê Thị Bích Phượng			3	21	6	2,014	089314014916	2	137		1	2	2	1	1		2	4			2																								
120	404	**Nguyễn Thị Ánh**	**C1, tổ 159**	**ĐT 9**	**1**	**1**	**1**	**1936**	**089136004465**	**2**	**110**	**17**	**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**2**	**1**	**3**			**2**		**165**	**20**	x			x														x	CN
	405	Mai Thị Thanh			3	13	7	1980	089180003249	2			2	2	2	2	1	1	2	1	3	2	2																								
	406	Nguyễn Thị Thanh Duy			5	20	4	2011	089311011035	2			1	2	2		1		2				2																								
121	407	**Nguyễn Thanh Vàng**	**A4, tổ 159**	**ĐT 9**	**1**	**23**	**8**	**1973**	**089073006432**	**1**			**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**2**	**2**	**1**	**3**	**2**	**2**		**170**	**20**	x	x																x	CN
	408	Nguyễn Thị Thu Thảo			3	4	12	2009	089309019691	2			1	3	3	2	1	2	2				2																								
122	409	**Hà Phan Thanh Sơn**	**Lô C5, tổ 159**	**ĐT 9**	**1**	**16**	**1**	**1959**	**089059001455**	**1**			**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**2**	**2**	**1**	**4**	**3**	**2**		**160**	**20**	x			x													x		CN
	410	Trần Thị Huệ			2	7	3	1957	089157014673	2			2	2	2	2	1	1	2	1	4	3	2																								
	411	Hà Phan Thanh Giang			3			1982	089082014603	1			2	2	2	2	1	1	2	1	3	2	2																								
	412	Bạch Trần Trung Kiên			5	29	3	2004		1			2	2	2	2	1	1	2	1	3	2	2																								
	413	Bạch Trần Quốc Định			5	22	3	2006		1			1	3	3	2	1	1	2				2																								
123	414	**Châu Thành Phụng**	**C11, tổ 159**	**ĐT 9**	**1**	**5**	**7**	**1946**	**089046005515**	**1**			**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**2**	**2**	**1**	**4**	**3**	**2**		**170**	**20**				x							x			x				x	CN
	415	Trịnh Thị Đáng			2	1	1	1955	089155005647	2			2	2	2	1	1	2	2	1	4	3	2																								
124	416	**Nguyễn Thị Nở**	**C3, tổ 159**	**ĐT 9**	**1**			**1956**	**089156011563**	**2**			**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**2**	**2**	**1**	**3**	**2**	**2**		**175**	**20**	x			x													x		CN

STT hộ	STT nhân khẩu	Họ và tên (chủ hộ và các thành viên)	Địa chỉ		Quan hệ với chủ hộ	Ngày sinh			CMND/CCCD /MĐD	Giới tính	Chiều cao (cm-trẻ dưới 16 tuổi)	Cân nặng (kg- trẻ dưới 10 tuổi)	Tình trạng đi học	Cấp học	Trình độ văn hóa	Trình độ đào tạo	BHYT	Sử dụng Internet	BTXH hàng tháng	Người từ 15 tuổi trở lên				Người bị bệnh hiểm nghèo	Mức điểm		Mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản												Nguyên nhân nghèo							Ghi c
			Số nhà	Khóm, ấp		N	T	NS												Việc làm	Loại việc làm	Việc làm công ăn lương	Đang hưởng lương hưu/BTXH/NCC		B1	B2	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Không có đất sản xuất	Không có vốn	Không có lao động	Không có công cụ, phương tiện SX	Không biết làm ăn	Không có kỹ năng LDSX	Có người ốm đau, bệnh	
	417	Nguyễn Văn Phi			3			1978	089078017669	1			2	2	2	2	1	1	2	1	3	2	2																							
125	418	**Đặng Văn Cứng**	**C2, tổ 159**	**ĐT 9**	**1**	**30**	**1**	**1953**	**089053002475**	**1**			**2**	**2**	**2**	**2**	**1**		**2**	**3**			**2**		**175**	**20**	x			x													x		x	CN
	419	Đặng Thanh Sơn			3	1	5	1977	089077032398	1			2	2	2	2	1	2	2	1	3	2	2																							
126	420	**Nguyễn Hoàng Phả**	**A2, tổ 162**	**ĐT 9**	**1**	**24**	**5**	**1937**	**087037002007**	**1**			**2**	**3**	**3**	**3**	**1**	**1**	**1**				**1**		**170**	**20**	x			x															x	CN
	421	Nguyễn Hoàng Nam			3	11	4	1975	036075023461	1			2	3	3	3	1	1	2	1	4	2	2																							
	422	Nguyễn Thị Phương Uyên			5	20	10	1974	089174019881	2			2	3	3	3	1	1	2	1	4	2	2																							
	423	Nguyễn Hoàng Đăng Khoa			5	22	8	2002	089202010609	1			2	3	3		1	1	2	1	4	2	2																							
	424	Nguyễn Hoàng Phương Trinh			5	20	7	2007	089307010596	2			1	3	3				2				2																							
127	425	**Nguyễn Thị Kim Chi**	**64/6E, tổ 13**	**ĐT 9**	**1**	**19**	**8**	**1,941**	**079141007898**	**2**			**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**1**	**1**	**6**	**4**	**3**	**1**		**170**	**20**				x			x												x	CN
	426	Nguyễn Thị Kim Thanh			2	23	2	1,967	089167004928	2			2	2	2	2	1	2	2	1	4	3																								
128	427	**Huỳnh Văn Vạn**	**198/13, Tổ 176**	**Mỹ Lộc**	**1**	**1**	**1**	**1940**	**089040002828**	**1**	**146**		**2**	**3**	**3**	**3**	**1**	**2**	**1**	**3**	**4**	**3**	**2**		**160**	**20**		x		x													x		x	CN
	428	Huỳnh Diệu Hiền			3	1	12	1973	089173020407	2			2	4	4	4	1	2	2	1	4	2	2																							
	429	Huỳnh Ngọc Hạnh			3	7	7	1977	089177022373	2			2	4	4	4	1	1	2	1	4	2	2																							
	430	Phạm Huỳnh Thanh Nhựt			5	5	7	1997	089097020186	1			2	8	8	8	1	1	2	1	4	2	2																							
	431	Phạm Huỳnh Nhựt Thanh			5	1	4	2003	089203009690	1			1	4	4	4	1	1	2	4	4	4	2																							
	432	Nguyễn Huỳnh Đăng Khôi			5	12	5	2004	089204015619	1			1	4	4	4	1	1	2	4	4	4	2																							
	433	Huỳnh Thanh Lâm			3			1972	K có CMND	1				2	2		1		1	4	4	3	1	x																						
	434	Huỳnh Văn Hải			3			1975	K có CMND	1				2	2		1		1	4	4	3	1	x																						
129	435	**Hà Văn Tư**	**319/28A, tổ 166**	**Mỹ Lộc**	**1**	**8**	**9**	**1941**	**089041001624**	**1**			**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**1**	**1**	**3**	**4**	**3**	**2**		**175**	**20**	x			x														x	x	CN
	436	Trần Thị Bứa			2	1	10	1950	089150004679	2			2	2	2	2	1	1	2	3	4	3	2																							
	437	Hà Thị Lệ Thanh			3	9	8	1981	089181023322	2			2	3	3	3	1	1	2	1	2	2	2																							
	438	Hà Tấn Điền			3	1	5	1983	089083016473	1			2	3	3	3	1	1	2	1	2	2	2																							
	439	Lê Thị Mộng Thu			3	2	8	1985	089185028956	2			2	3	3	2	1	1	2	1	2	2	2																							
	440	Hà Tấn Thổ			5	28	12	2013	089213014998	1			1	2	2	2	1	1	2	4	4	3	2																							
	441	Hà Tấn Toàn			5	29	11	2014	089214003457	1			1	2	2	2	1	1	2	4	4	3	2																							
	442	Hà Tấn An			5	12	1	2017	089217013191	1							1	1	2	3	4	3	2																							
130	443	**Nguyễn Thị Hà**	**280/23H, tổ 175**	**Mỹ Lộc**	**1**	**15**	**9**	**1963**	**089163005218**	**2**			**2**	**2**	**2**	**3**	**1**	**1**	**2**	**6**	**4**	**3**	**2**		**175**	**20**	x			x														x		CN
	444	Nguyễn Hữu Phước			2	1	1	1962	089062003959	1			2	2	2	2	1	1	2	1	1	2	2																							

STT hộ	STT nhân khẩu	Họ và tên (chủ hộ và các thành viên)	Địa chỉ		Quan hệ với chủ hộ	Ngày sinh			CMND/CCCD /MDD	Giới tính	Chiều cao (cm-trẻ dưới 16 tuổi)	Cân nặng (kg- trẻ dưới 10 tuổi)	Tình trạng đi học	Cấp học	Trình độ văn hóa	Trình độ đào tạo	BHYT	Sử dụng Internet	BTXH hàng tháng	Người từ 15 tuổi trở lên				Người bị bệnh hiểm nghèo	Mức điểm		Mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản												Nguyên nhân nghèo						Ghi c
			Số nhà	Khóm, ấp		N	T	NS												Việc làm	Loại việc làm	Việc làm công ăn lương	Đang hưởng lương hưu/BTXH/NCC		B1	B2	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Không có đất sản xuất	Không có vốn	Không có lao động	Không có công cụ, phương tiện SX	Không biết làm ăn	Không có kỹ năng LĐSX	Có người ốm đau, bệnh	
	445	Nguyễn Thị Thúy An			3	13	8	1987	089187008420	2			2	3	3	3	1	1	2	4	4	2	2																								
131	446	**Nguyễn Hoàng Nên**	**709/39H, tổ 162**	**Mỹ Lộc**	**1**	**1**	**8**	**1968**	**089068018743**	**1**			**2**	**2**	**2**	**3**	**1**	**1**	**2**	**3**	**4**	**3**	**2**		**175**	**20**	x			x																x	CN
	447	Lưu Thị Phượng			2	1	6	1972	089172016911	2			2	3	3	3	1	1	2	1	2	2	2																								
	448	Nguyễn Hoàng Thái			3	10	11	1997	089097006682	1			2	4	4	8	1	1	2	1	2	2	2																								
	449	Nguyễn Hoàng An			3	8	6	2000	089200020845	1			1	8	8	8	1	1	2	4	4	3	2																								
132	450	**Nguyễn Thị Ánh Nga**	**247/22H, tổ 168**	Mỹ Lộc	**1**	**1**	**1**	**1954**	089154010036	**2**			**2**	**3**	3	**2**	**1**	**2**	**2**	**3**	**4**	**3**	**2**		**170**	**20**	x			x													x			CN
	451	Phạm Văn Vĩnh			3	1	5	1975	089075016359	1			2	3	3	2	1	1	2	1	4	2	2																								
	452	Phạm Văn Vũ			3	28	9	1978	089078019557	1			2	3	3	2	1	1	2	1	4	2	2																								
	453	Nguyễn Thị Kiều Oanh			5	1	4	1986	089186014693	2			2	2	2	3	1	1	2	1	4	2	2																								
	454	Phạm Tuấn Vĩ			5	13	7	2006	089206010934	1			1	3	3	3	1	2	2	2	4	3	2																								
	455	Phạm Thị Thanh Trúc			5	28	8	2010	089310012459	2	150		1	3	3	3	1	2	2	2	4	3	2																								
133	456	**Nguyễn Thị Kim Nhi**	**314/55, tổ 168**	**Mỹ Lộc**	**1**	**1**	**1**	**1950**	**087150007586**	**2**	**1.3**	**25**	**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**1**	**2**	**3**	**4**	**3**	**2**		**175**	**20**	x			x															x		CN
	457	Nguyễn Thị Thanh Vy			3	28	8	1982	087182007379	2			2	2	2	3	1	1	2	1	4	2	2																								
	458	Nguyễn Minh Đăng			5	21	2	2014	089214009267	1			1	2	2	2	1		2	4	4	3	2																								
	459	Nguyễn Anh Thư			5	15	7	1983	092083002409	2	1.3	30	2	3	3	3	1	1	2	1	4	2	2																								
134	460	**Nguyễn Thành Châu**	**289/25b, tổ 169**	**Mỹ Lộc**	**1**	**1**	**1**	**1,952**	**087052006431**	**1**			**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**1**	**2**	**3**	**4**	**3**	**2**		**175**	**20**	x			x												x				x	CN
	461	Bùi Thị Tuyền			2	15	8	1,956	089156012484	2			2	2	2	3	1	1	2	1	4	2	2																								
	462	Nguyễn Minh Trí			5	20	1	2,017	089217001438	1	108	16	1	2	1	1	1		2																												
	463	Nguyễn Minh Khoa			5	20	1	2,017	089217001441	1	110	17	1	2	1	1	1		2																												
135	464	**Ngô Thị Út Năm**	**283/25, tổ 169**	Mỹ Lộc	**1**	**16**	**5**	1,951	**087151007064**	**2**				**2**	**2**		**1**	**2**	**2**	**3**	**4**	**3**	**2**		**175**	**20**		x		x													x		x	CN
	465	Nguyễn Thị Minh Tuyền			3	28	8	1,984	089184009665	2				2	2		1	2	2	3	4	3	2																								
	466	Nguyễn Thị Minh Châu			3	28	4	1,988	354252887	2				3	3		1	1	2	1	3	2	2																								
	467	Nguyễn Thị Xuân Thủy			5	25	6	2,011	089311008827	2			1	2	2	2	1	2	2	4	4	3	2																								
	468	Phạm Ngọc Trúc			5	15	5	2,011		2	124		1	2	2	2	1	2	2	4	4	3	2																								
136	469	**Trần Văn Vũ**	116/10, tổ 173	**Mỹ Lộc**	**1**	1	**1**	**1973**	**089073013266**	**1**	**130**		**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**2**	**2**	**2**	**4**	**3**	**2**		**175**	**20**				x								x						x		CN
137	470	**Nguyễn Thị Hồng**	**247/22, tổ 168**	**Mỹ Lộc**	**1**	**28**	**2**	**1962**	**089162013957**	**2**			**2**	**2**	**2**	**3**	**1**	**1**	**2**	**1**	**4**	**2**	**2**		**175**	**20**	x			x																CN
	471	Trần Văn Phương			3	10	1	1991	089091007978	1			2	3	3	3	1	1	2	1	4	2	2																								
138	472	**Nguyễn Ngọc Thiện**	**57/18, tổ 176**	**Mỹ Lộc**	**1**	**1**	**1**	**1,962**	**089062012365**	**1**			**2**	**3**	**3**	**3**	**1**	**1**	**2**	**3**	**4**	**3**	**2**		**175**	**20**	x			x													x			CN
	473	Nguyễn Thị Ánh Nhi			2	1	1	1,969	089169018367	2			2	3	3	2	1	1	2	1	3	2	2																								

STT hộ	STT nhân khẩu	Họ và tên (chủ hộ và các thành viên)	Địa chỉ		Quan hệ với chủ hộ	Ngày sinh			CMND/CCCD /MĐD	Giới tính	Chiều cao (cm-trẻ dưới 16 tuổi)	Cân nặng (kg- trẻ dưới 10 tuổi)	Tình trạng đi học	Cấp học	Trình độ văn hóa	Trình độ đào tạo	BHYT	Sử dụng Internet	BTXH hàng tháng	Người từ 15 tuổi trở lên				Người bị bệnh hiểm nghèo	Mức điểm		Mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản												Nguyên nhân nghèo							Ghi chú
			Số nhà	Khóm, ấp		N	T	NS												Việc làm	Loại việc làm	Việc làm công ăn lương	Đang hưởng lương hưu/BTXH/NCC		B1	B2	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Không có đất sản xuất	Không có vốn	Không có lao động	Không có công cụ, phương tiện SX	Không biết làm ăn	Không có kỹ năng LDSX	Có người ốm đau, bệnh	
	474	Nguyễn Ngọc Nhứt Đang			3	1	12	1,998	089098009954	1			2	3	3	3	1	1	2	1	4	2	2																								
139	475	**Trần Văn Sơn**	**212/19G, tổ 172**	**Mỹ Lộc**	**1**	**30**	**1**	**1960**	**089060003433**	**1**			**2**	**4**	**4**	**2**	**1**	**1**	**2**	**6**	**4**	**3**	**2**		**175**	**20**	x			x													x			CNC
	476	Trần Thị Bánh			2	22	6	1964	089164014009	2			2	3	3	2	1	1	2	1	4	2	2																								
	477	Trần Ngọc Huyền			2	13	7	1995	089195017316	2			2	3	3	3	1	1	2				2																								
140	478	**Lê Thị Vân**	**118/10, tổ 173**	**Mỹ Lộc**	**1**	**1**	**1**	**1946**	089146003351	**2**			**2**	**3**	**3**	**2**	**1**	**1**	**2**	**3**	**4**	**3**	**2**		**175**	**20**		x		x															x	CNC
	479	Nguyễn Thị Thuỳ Loan			3	6	5	1977	089177019035	2			2	3	3	2	1	1	2	1	4	2	2																								
	480	Nguyễn Gia Bảo			5	28	9	2015	089215001077	1			1	2	2	1	1	1	2	4	4	3	2																								
141	481	**Trần Thị Kim Mỹ**	**Tạm trú, tổ 176**	**Mỹ Lộc**	**1**	**20**	**5**	**1962**	**089162001691**	**2**			**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**1**	**2**	**6**	**4**	**3**	**2**		**175**	**20**				x				x											x	CNC
	482	Nguyễn Hải Đăng			5	22	1	2009	089209024226	1			1	3	3		1	1	2	2	4	3	2																								
142	483	**Đỗ Thị Phi**	**113/10, tổ 173**	**Mỹ Lộc**	**1**	**2**	**4**	**1,949**	**089149004322**	**2**	**134**		**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**1**	**2**	**3**	**4**	**3**	**2**		**175**	**20**	x			x											x					x	CNC
	484	Nguyễn Thanh Phong			5	1	1	2,004	089204022673	1			2	3	3	3	1	1	2	1	4	2	2																								
143	485	**Nguyễn Ngọc Dũng**	**286/25A, tổ169**	**Mỹ Lộc**	**1**	**15**	**4**	**1971**	**089071002615**	**1**			**2**	**3**	**3**	**3**	**1**	**1**	**2**	**1**	**4**	**2**	**2**		**170**	**20**	x			x													x			CNC
	486	Nguyễn Hoàng Quân			3	29	6	1999	089099006875	1			2	3	3	3	1	1	2	2	4	3	2																								
	487	Nguyễn Ngọc Hùng			6	17	1	2016	089216018396	1							1		2				2																								
144	488	**Phạm Thanh Hải**	**363/31H, tổ 164**	**Mỹ Lộc**	**1**	**1**	**1**	**1974**	**089174011009**	**1**			**2**	**3**	**3**	**6**	**1**	**2**	**2**	**1**	**3**	**2**	**2**		**175**	**20**				x			x										x			CNC
	489	Hồ Vũ Phong			3	11	1	2001	095201006962	1			2	4	4	6	1	2	2				2																								
145	490	**Võ Thị Hoa**	**290/25, tổ 169**	**Mỹ Lộc**	**1**	**24**	**5**	**1969**	**089169007150**	**2**			**2**	**3**	**3**	**4**	**1**	**1**	**2**	**6**	**3**	**3**	**2**		**175**	**20**	x			x													x			CNC
	491	Nguyễn Văn Long			2	1	1	1966	089066011813	1			2	3	3	3	1	1	2	1	2	2	2																								
	492	Nguyễn Văn Mến			3	18	10	1992	089092006159	1			2	3	3	4	1	1	2	1	2	2																									
146	493	**Trần Trung Trí**	**294/ 21H, tổ 172**	**Mỹ Lộc**	1	1	1	**1973**	**089073012334**	**1**			**2**	**3**	**3**	**3**	**1**	**1**	**2**	**1**	**4**	**2**	**2**		**175**	**20**		x		x											x				x		CNC
	494	Lê Thị Khéo			2	25	5	1981	089181022507	2			2	3	3	3	1	1	2	1	4	2	2																								
	495	Trần Trung Kiên			3	25	4	2006	089206009841	1			1	3	3	3	1	1	2	4	4	3	2																								
	496	Trần Phương Minh Ngọc			3	25	3	2007	089307006293	2	150		1	3	3	3	1	1	2	4	4	3	2																								
	497	Trần Trung Hiếu			3	1	1	2014	089214013075	1	152		1	2	2	2	1	1	2	4	4	3	2																								
	498	Võ Minh Bảo			5	7	6	2005	089205007120	1	130	19	1	4	4	4	1	1	2	4	4	3	2																								
147	499	**Trần Thị Hoàng Trang**	**253/10, tổ 169**	**Mỹ Lộc**	**1**	**18**	**4**	**1972**	089172017318	**2**			**2**	**2**	**2**	**2**	**1**	**1**	**2**	**1**	**4**	**2**	**2**		**170**	**20**				x			x										x			CN
	500	Trần Thanh Phước			5	7	11	2012	089212013529	1			1	2	2	2	1	1	1	1	4	2	2																							x	

STT hộ	STT nhân khẩu	Họ và tên (chủ hộ và các thành viên)	Địa chỉ		Quan hệ với chủ hộ	Ngày sinh			CMND/CCCD /MDD	Giới tính	Chiều cao (cm-trẻ dưới 16 tuổi)	Cân nặng (kg- trẻ dưới 10 tuổi)	Tình trạng đi học	Cấp học	Trình độ văn hóa	Trình độ đào tạo	BHYT	Sử dụng Internet	BTXH hàng tháng	Người từ 15 tuổi trở lên				Người bị bệnh hiểm nghèo	Mức điểm		Mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản											Nguyên nhân nghèo							Ghi ch
			Số nhà	Khóm, ấp		N	T	NS												Việc làm	Loại việc làm	Việc làm công ăn lương	Đang hưởng lương hưu/BTXH/NCC		B1	B2	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	Không có đất sản xuất	Không có vốn	Không có lao động	Không có công cụ, phương tiện SX	Không biết làm ăn	Không có kỹ năng LĐSX	Có người ốm đau, bệnh t	
148	502	Nguyễn Hoàng Nguyên	341/30, tổ 164	Mỹ Lộc	1	24	10	1984	079084036386	1			2	3	3	3	1	1	2	1	4	2	2		175	20		x		x																CNC
	503	Huỳnh Thị Hoàng Anh			2	20	5	1983	089183023925	2			2	3	3	3	1	1	2	1	4	2	2																							
	504	Nguyễn Hoàng Như Ý			3	11	10	2013	089313012391	2			1			2	1	1	2	4	4	3	2																							
	505	Nguyễn Thị Hoàng Anh			5	15	5	1982	079182026432	2			2	3	3	3	1	1	2	1	4	2	2																							
	506	Nguyễn Thị Hoàng Yến			5	15	5	1987	089187008590	2			2	3	3	3	1	1	2	2	4	3	2																							
	507	Huỳnh Nguyễn Anh Thư			5	7	7	2005	089305016667	2			1	2	2	3	1	1	2	2	4	3	2																							
	508	Phạm Hồng Sơn			5	1	1	1975	089075011272	1			1	2	3	3	1	1	2	4	4	3	2																							
149	509	Bùi Ngọc Điệp	339/29, tổ 164	Mỹ Lộc	1	15	3	1946	089046002541	2			2	3	3	3	1	1	2	1	4	2	2		165	20		x		x										x				x		CNC
	510	Phạm Ngọc Huệ			2	17	8	1952	089152000215	2			2	3	3	2	1	1	2	2	4	3	2																							
	511	Bùi Chí Thiện			3	10	4	1978	089078015369	1			2	2	2	4	1	1	2	1	1	1	2																							
150	512	Đặng Văn Lắm	367/31, tổ 164	Mỹ Lộc	1	25	10	1972	089072029907	1			2	3	3	9	1	2	2	1	4	3	2		175	20	x			x											x				x	CNC
151	513	Lê Muộn	TT, tổ 171	Mỹ Lộc	1	28	10	1952	079052010489	1			2	2	2	2	1	1	2	3	4	3	2		170	20		x		x															x	CNC
	514	Huỳnh Kim Tho			2	20	9	1952	089152011179	2			2	2	2	2	1	1	2	3	4	3	2																							
	515	Lê Mạnh Tuân			3	5	3	1979	089079012703	1			2	3	3	4	1	1	2	1	2	2	2																							
152	516	Nguyễn Tấn Trạng	TT, tổ 171	Mỹ Lộc	1	16	3	1969	089069030078	1			2	2	2	3	1	1	2	1	3	2	2		175	20	x			x										x				x		CNC
	517	Lý Tuệ Thanh			2	18	3	1975	089175029770	2			2	2	2	3	1	1	2	1	3	2	2																							
	518	Nguyễn Thị Phương Quỳnh			3	28	12	2003	089303019200	2				3	3		1																													
153	519	Nguyễn Thị Khuyên	10/11, tổ 170	Mỹ Lộc	1	26	1	1966	089166019332	2			2	3	2	2	1	1		1	4	3		x	175	20	x			x															x	PSM
	520	Nguyễn Văn Thạo			2	9	5	1976	089076008168	1			2	2	2	2	1	1	4	1	4	2	2																							
	521	Nguyễn Thị Yến Nhi			3	15	7	2001	089301013467	2			1	4	5	5	1	1	4	4			2																							
Tổng cộng: 153 hộ và 521 nhân khẩu																											85	23	0	145	3	2	23	11	0	0	10	3	1	25	19	12	44	30	79	
																											85	23	0	145	3	2	23	11	0	0	10	3	1	25	19	12	44	30	79	

Phước Mỹ, ngày 30 tháng 10 năm 2023

CB Giảm nghèo

Trương Thị Thúy Mai

PHÒNG LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỞNG PHÒNG

Trịnh Minh Lộc

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Thanh Hùng